

Phần I: Trắc nghiệm khách quan (3 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm.

Câu 1. Kết quả bài kiểm tra học kì II môn Toán của lớp 6A được cho dưới dạng biểu đồ dưới đây, biết tất cả học sinh của lớp đều làm bài kiểm tra. Quan sát biểu đồ và cho biết số học sinh lớp 6A là bao nhiêu?



A. 35 học sinh

B. 40 học sinh

C. 42 học sinh

D. 45 học sinh

Câu 2. Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 18 lần xuất hiện mặt sấp thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt ngửa là:

A. $\frac{18}{32}$ B. $\frac{7}{16}$ C. $\frac{12}{32}$ D. $\frac{3}{8}$

Câu 3. Làm tròn số thập phân 23,4567 đến hàng phần trăm ta được số:

A. 22,4

B. 23,5

C. 23,46

D. 23,457

Câu 4. Kết quả của phép tính $0,35 - 4,5 + 1,65 - 5,5$ là:

A. 6

B. 8

C. -12

D. -8.

Câu 5. Số đối của số $\frac{5}{11}$ là :

A. $-\frac{11}{5}$ B. $-\frac{5}{11}$ C. $\frac{11}{5}$ D. $-\frac{5}{11}$

Câu 6. Phân số $\frac{16}{11}$ được viết dưới dạng hỗn số là :

A. $5\frac{1}{11}$ B. $1\frac{5}{11}$ C. $11\frac{1}{5}$ D. $1\frac{11}{5}$

Câu 7. Phân số rút gọn của phân số $\frac{-48}{60}$ là:

A. $\frac{4}{5}$ B. $-\frac{24}{30}$ C. $-\frac{4}{5}$ D. $-\frac{12}{15}$

Câu 8. Một ngôi nhà 4 tầng cao 14m. Mỗi tầng của ngôi nhà cao:

A. 56m

B. 3,5m

C. 65m

D. 5,3m

Câu 9. Cho $\widehat{xOy} = 120^\circ$. Hỏi số đo của $\widehat{xOy}$ bằng mấy phần số đo góc bẹt?

A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{1}{3}$

Câu 10. Cho hình vẽ dưới đây, khẳng định nào dưới đây sai?

A. AB và AC là hai tia trùng nhau.

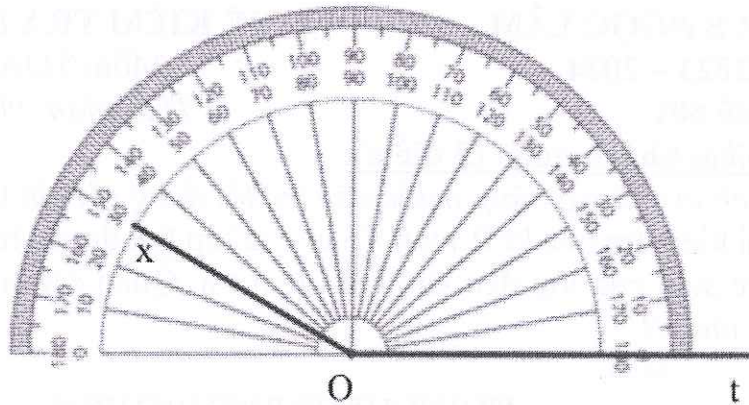
B. AB và AD là hai tia đối nhau.

C. AC và AB là hai tia đối nhau.

D. BA và BD là hai tia trùng nhau.



Câu 11. Góc xOt dưới đây có số đo là bao nhiêu độ và là góc nhọn hay góc tù?



- A. 150° và là góc nhọn; B. 30° và là góc nhọn;
C. 150° và là góc tù; D. 30° và là góc tù.

Câu 12. Biết khi hai kim đồng hồ chỉ vào hai số liên tiếp nhau thì góc giữa hai kim đồng hồ là 30° . Góc tạo bởi kim phút và kim giờ tại thời điểm 7 giờ là:

- A. 150° B. 70° C. 120° D. 180°

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài 1 (1 điểm): Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng buổi học bạn An sử dụng các phương tiện khác nhau để đi đến trường trong tháng 3.

Xe bus	✓✓✓✓
Xe máy (bố mẹ chở)	✓✓✓✓✓✓
Phương tiện khác	✓✓✓

(Mỗi ✓ ứng với 2 buổi học)

- a) Có bao nhiêu buổi học bạn An đi xe máy (bố mẹ chở)?
b) Tính xác suất bạn An đến trường bằng xe bus? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

Bài 2 (1 điểm): Thực hiện phép tính(hợp lí nếu có):

a) $\frac{4}{19} \cdot \frac{-5}{12} + \frac{4}{19} \cdot \frac{-7}{12}$ b) $(-4,44 + 60 - 5,56) : (1,2 - 0,8)$

Bài 3 (1 điểm): Tìm x:

a) $x - \frac{3}{4} = \frac{7}{6}$ b) $(2,8 \cdot x - 32) : \frac{2}{3} = -90$

Bài 4 (1,5 điểm): Một lớp 6 có 40 học sinh, cuối học kỳ 1 được xếp loại học tập ở 3 mức: Tốt, Khá và Đạt. Số học sinh xếp loại Tốt chiếm $\frac{3}{5}$ số học sinh cả lớp. Số học sinh xếp loại Đạt bằng $\frac{1}{4}$ số học sinh còn lại, còn lại là học sinh xếp loại Khá.

- a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp?
b) Tính tỉ số phần trăm của số học sinh xếp loại Khá so với học sinh cả lớp?

Bài 5 (2 điểm):

- a) Vẽ góc mPn có số đo bằng 55° . Góc mPn là góc nhọn, góc vuông hay góc tù?
b) Trên Ox lấy hai điểm A, B sao cho OA = 2 cm, OB = 6 cm. Gọi I là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính AI?

Bài 6 (0,5 điểm): Tính $A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{3843}$

.....Chúc các con làm bài tốt.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II. Năm học 2023-2024
Môn Toán 6
Đề 601

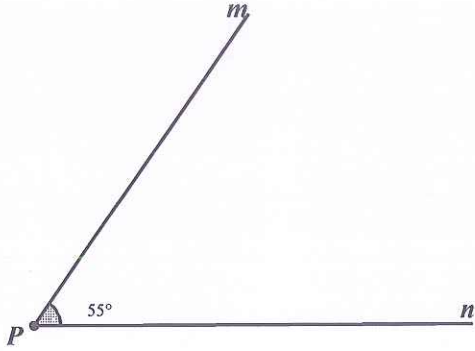
I. Trắc nghiệm: 3 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	B	C	D	B	B	C	B	B	C	C	A

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

II. Tự luận: 7 điểm

Bài	Đáp án	Biểu điểm
Bài 1 (1 điểm)	a) Có 12 buổi học bạn An đi xe máy (bố mẹ chở)	0,5 đ
	b) Xác suất bạn An đến trường bằng xe bus (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất) xấp xỉ 0,3	0,5 đ
Bài 2 (1 điểm)	a) $\frac{4}{19} \cdot \frac{-5}{12} + \frac{4}{19} \cdot \frac{-7}{12}$ $= \frac{4}{19} \cdot \left(\frac{-5}{12} + \frac{-7}{12} \right) = \frac{4}{19} \cdot (-1) = \frac{-4}{19}$	0,5 đ
Bài 3 (1 điểm)	b) $(-4,44 + 60 - 5,56) : (1,2 - 0,8)$ $= 50 : 0,4 = 125$	0,5 đ
Bài 4 (1,5 điểm)	a) $x - \frac{3}{4} = \frac{7}{6}$ $x = \frac{7}{6} + \frac{3}{4} = \frac{23}{12}$	0,5 đ
	b) $(2,8.x - 32) : \frac{2}{3} = -90$ $2,8.x - 32 = -60$ $x = -10$	0,5 đ
	a) Số hs xếp loại Tốt là: $40 \cdot \frac{3}{5} = 24(\text{hs})$ Số hs xếp loại Đạt là: $16 \cdot \frac{1}{4} = 4(\text{hs})$ Số hs xếp loại Khá là: $40 - 24 - 4 = 12(\text{hs})$	0,5 đ
	b) Tỉ số phần trăm số hs xếp loại Khá so với cả lớp là:	0,5 đ

	$\frac{12}{40} \cdot 100\% = 30\%$	
Bài 5 (2 điểm)	a) Vẽ đúng góc mPn có số đo bằng 55° . Góc mPn là góc nhọn 	0,75đ
	b) Hình vẽ : 	0,25đ
	Lập luận điểm A nằm giữa hai điểm O và B nên ta có: $OA + AB = OB$ $2 + AB = 6$ $AB = 6 - 2 = 4(\text{cm})$ Vì Điểm I là trung điểm của AB $\Rightarrow AI = AB : 2 = 4 : 2 = 2 \text{ cm}$	0,5 đ
		0,5 đ
Bài 6 (0,5 điểm)	$A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{3843} = \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \frac{1}{7.9} + \dots + \frac{1}{61.63}$	0,25đ
	$2A = \frac{1}{3} - \frac{1}{63} = \frac{20}{63}$ $A = \frac{10}{63}$	0,25đ



*Các cách khác làm đúng vẫn được điểm tối đa

BGH
Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM
Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề
Nguyễn Thanh Vân

Phần I: Trắc nghiệm khách quan (3 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm.

Câu 1. Kết quả bài kiểm tra học kì II môn Toán của lớp 6A được cho dưới dạng biểu đồ dưới đây. Quan sát biểu đồ và cho biết số học sinh lớp 6A đạt từ 8 điểm Toán trở lên là bao nhiêu?



- A. 23 học sinh B. 30 học sinh C. 29 học sinh D. 45 học sinh

Câu 2. Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 20 lần xuất hiện mặt sấp thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt ngửa là:

- A. $\frac{9}{16}$ B. $\frac{7}{16}$ C. $\frac{5}{8}$ D. $\frac{3}{8}$

Câu 3. Làm tròn số thập phân 23,4567 đến hàng phần nghìn ta được số:

- A. 22,45 B. 23,5 C. 23,46 D. 23,457

Câu 4. Kết quả của phép tính $0,45 - 7,3 + 2,55 - 2,7$ là:

- A. -13 B. 13 C. -7 D. 7

Câu 5. Số đối của số $\frac{7}{13}$ là :

- A. $\frac{7}{-13}$ B. $\frac{13}{7}$ C. $\frac{-7}{-13}$ D. $\frac{-13}{7}$

Câu 6. Phân số $\frac{11}{8}$ được viết dưới dạng hỗn số là :

- A. $1\frac{3}{8}$ B. $3\frac{1}{8}$ C. $8\frac{1}{3}$ D. $1\frac{8}{3}$

Câu 7: Phân số rút gọn của phân số $\frac{-24}{40}$ là:

- A. $\frac{3}{5}$ B. $\frac{-3}{5}$ C. $\frac{-12}{20}$ D. $\frac{12}{20}$

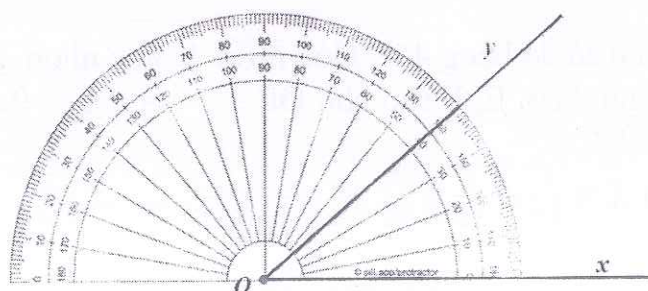
Câu 8: Một ngôi nhà 5 tầng cao 18m. Mỗi tầng của ngôi nhà cao:

- A. 90 m B. 3,6 m C. 36 m D. 9 m

Câu 9: Cho $\widehat{xOy} = 60^\circ$. Hỏi số đo của $\widehat{xOy}$ bằng mấy phần số đo góc bẹt?

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{1}{3}$

Câu 10. Góc $\widehat{xOy}$ dưới đây có số đo là bao nhiêu độ và là góc nhọn hay góc tù?



A. 140° và là góc nhọn;

B. 40° và là góc nhọn;

C. 140° và là góc tù;

D. 40° và là góc tù.

Câu 11. Cho hình vẽ dưới đây, khẳng định nào dưới đây sai?

A. AB và AC là hai tia đối nhau.

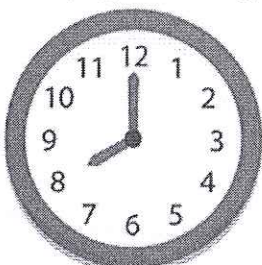
B. AB và AD là hai tia đối nhau.

C. CB và CA là hai tia trùng nhau.

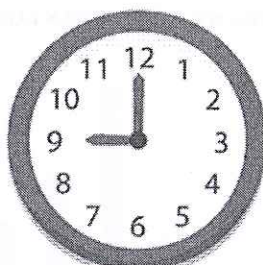
D. BA và BD là hai tia trùng nhau.



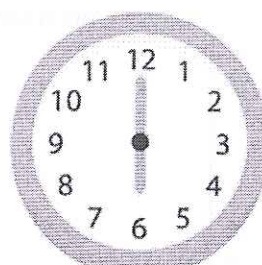
Câu 12. Quan sát hình ảnh các mặt đồng hồ dưới đây, thời điểm nào thì kim giờ và kim phút tạo thành một góc vuông?



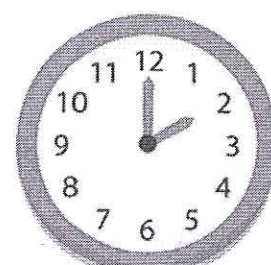
A. 8 giờ



B. 9 giờ



C. 6 giờ



D. 2 giờ

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài 1 (1 điểm): Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng buổi học bạn An sử dụng các phương tiện khác nhau để đi đến trường trong tháng 3.

Xe bus	✓✓✓✓
Xe máy (bố mẹ chở)	✓✓✓✓✓✓
Phương tiện khác	✓✓✓

(Mỗi ✓ ứng với 2 buổi học)

a) Có bao nhiêu buổi học bạn An đi xe bus?

b) Tính xác suất bạn An đến trường bằng phương tiện khác? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

Bài 2 (1 điểm): Thực hiện phép tính(hợp lí nếu có):

a) $\frac{6}{25} \cdot \frac{-31}{17} + \frac{6}{25} \cdot \frac{14}{17}$

b) $(-3,35 + 50 - 6,65) : (1,25 - 0,75)$

Bài 3 (1 điểm): Tìm x:

b) $x - \frac{4}{7} = \frac{3}{14}$

b) $(3,5x - 37) : \frac{3}{5} = -120$

Bài 4 (1,5 điểm): Một lớp 6 có 40 học sinh, cuối học kỳ 1 được xếp loại học tập ở 3 mức: Tốt, Khá và Đạt. Số học sinh xếp loại Tốt chiếm 50% số học sinh cả lớp. Số học sinh xếp loại Khá bằng $\frac{3}{4}$ số học sinh còn lại, còn lại là học sinh xếp loại Đạt.

a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp?

b) Tính tỉ số phần trăm của số học sinh xếp loại Khá so với học sinh cả lớp?

Bài 5 (2 điểm):

a) Vẽ góc $\widehat{mCn}$ có số đo bằng 45° . Góc $\widehat{mCn}$ là góc nhọn, góc vuông hay góc tù?

b) Trên Ox lấy hai điểm E, F sao cho $OE = 3$ cm, $OF = 9$ cm. Gọi A là trung điểm của đoạn thẳng EF. Tính EA?

Bài 6 (0,5 điểm): Tính $A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{4623}$

.....Chúc các con làm bài tốt.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II. Năm học 2023-2024
Môn Toán 6
Đề 602

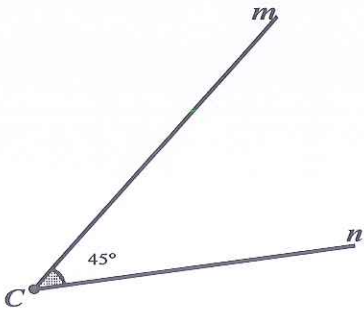
I. Trắc nghiệm: 3 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	D	C	A	A	B	B	D	B	A	B

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

II. Tự luận: 7 điểm

Bài	Đáp án	Biểu điểm
Bài 1 (1 điểm)	a) Có 8 buổi học bạn An đi xe bus	0,5 đ
	b) Xác suất bạn An đến trường bằng phương tiện khác (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất) xấp xỉ 0,2	0,5 đ
Bài 2 (1 điểm) Bài 3 (1 điểm)	a) $\frac{6}{25} \cdot \frac{-31}{17} + \frac{6}{25} \cdot \frac{14}{17}$ $= \frac{6}{25} \cdot (\frac{-31}{17} + \frac{14}{17})$ $= \frac{-6}{25}$	0,5 đ
	b) $(-3,35 + 50 - 6,65) : (1,25 - 0,75)$ $= 40 : 0,5 = 80$	0,5 đ
	a) $x - \frac{4}{7} = \frac{3}{14}$ $x = \frac{3}{14} + \frac{4}{7}$ $x = \frac{11}{14}$	0,5 đ
	b) $(3,5 \cdot x - 37) : \frac{3}{5} = -120$ $3,5 \cdot x - 37 = -72$ $x = -10$	0,5 đ
Bài 4 (1,5 điểm)	a) Số hs xếp loại Tốt là: $40 \cdot 50\% = 20(\text{hs})$ Số hs xếp loại Khá là: $20 \cdot \frac{3}{4} = 15(\text{hs})$ Số hs xếp loại Đạt là: $40 - 20 - 15 = 5(\text{hs})$	0,5 đ
	b) Tỷ số phần trăm số hs xếp loại Khá so với cả lớp là:	0,5 đ

	$\frac{15}{40} \cdot 100\% = 37,5 \%$	0,5 đ
Bài 5 (2 điểm)	a) Vẽ đúng góc mCn có số đo bằng 45° . Góc mCn là góc nhọn	0,75đ
		
	b) Hình vẽ 	0,25đ
	Lập luận điểm E nằm giữa hai điểm O và F nên ta có: $OE + EF = OF$ $3 + EF = 9$ $EF = 9 - 3 = 6 \text{ (cm)}$ Vì Điểm A là trung điểm của EF $\Rightarrow AE = EF : 2 = 6 : 2 = 3 \text{ cm}$	0,5 đ 0,5 đ
Bài 6 (0,5 điểm)	$A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{3843} = \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \frac{1}{7.9} + \dots + \frac{1}{67.69}$	0,25
	$2A = \frac{1}{3} - \frac{1}{69} = \frac{22}{63}$ $A = \frac{11}{63}$	0,25đ

*Các cách khác làm đúng vẫn được điểm tối đa



BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Nguyễn Thị Hương Giang

Phần I: Trắc nghiệm khách quan (3 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm.

Câu 1. Kết quả bài kiểm tra học kì II môn Toán của lớp 6A được cho dưới dạng biểu đồ dưới đây, biết tất cả học sinh của lớp đều làm bài kiểm tra. Quan sát biểu đồ và cho biết số học sinh lớp 6A đạt trên 6 điểm là bao nhiêu?



- A. 33 học sinh B. 30 học sinh C. 29 học sinh D. 45 học sinh

Câu 2. Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 24 lần xuất hiện mặt ngửa thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt sấp là:

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{24}{32}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{3}{8}$

Câu 3. Làm tròn số thập phân 23,4567 đến hàng phần mười ta được số:

- A. 22,45 B. 23,5 C. 23,46 D. 23,457

Câu 4. Kết quả của phép tính $-0,45 + 7,3 - 14,55 - 0,3$ là:

- A. -22 B. 22 C. 8 D. -8

Câu 5. Số đối của số $\frac{-7}{-13}$ là:

- A. $\frac{-7}{13}$ B. $\frac{-13}{7}$ C. $\frac{7}{13}$ D. $\frac{13}{7}$

Câu 6. Phân số $\frac{14}{3}$ được viết dưới dạng hỗn số là:

- A. $4\frac{2}{3}$ B. $2\frac{4}{3}$ C. $4\frac{3}{2}$ D. $2\frac{3}{34}$

Câu 7. Phân số rút gọn của phân số $\frac{-24}{-40}$ là:

- A. $\frac{-3}{5}$ B. $\frac{3}{5}$ C. $\frac{-12}{20}$ D. $\frac{12}{20}$

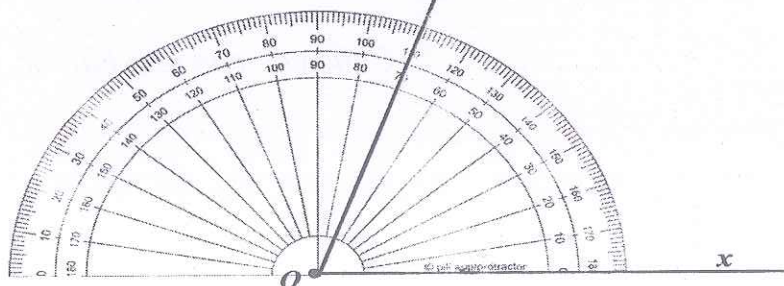
Câu 8. Một ngôi nhà 6 tầng cao 21 m. Mỗi tầng của ngôi nhà cao:

- A. 35 m B. 0,35 m C. 3,5 m D. 120 m

Câu 9. Cho $\widehat{xOy} = 45^\circ$. Hỏi số đo của $\widehat{xOy}$ bằng mấy phần số đo góc bẹt?

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{1}{3}$

Câu 10. Góc $\widehat{xOy}$ dưới đây có số đo là bao nhiêu độ và là góc nhọn hay góc tù?



A. 110° và là góc nhọn;

B. 110° và là góc nhọn;

C. 70° và là góc tù;

D. 70° và là góc nhọn.

Câu 11. Cho hình vẽ dưới đây, khẳng định nào dưới đây sai?

A. AD và AC là hai tia đối nhau.

B. AB và AD là hai tia trùng nhau.

C. DA và DB là hai tia trùng nhau.

D. BA và BD là hai tia trùng nhau.



Câu 12. Biết khi hai kim đồng hồ chỉ vào hai số liên tiếp nhau thì góc giữa hai kim đồng hồ là 30° . Góc tạo bởi kim phút và kim giờ tại thời điểm 6 giờ là:

A. 150°

B. 70°

C. 120°

D. 180°

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài 1 (1 điểm): Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng buổi học bạn An sử dụng các phương tiện khác nhau để đi đến trường trong tháng 3.

Xe bus	✓✓✓✓
Xe máy (bố mẹ chở)	✓✓✓✓✓✓
Phương tiện khác	✓✓✓

(Mỗi ✓ ứng với 2 buổi học)

a) Có bao nhiêu buổi học bạn An đi bằng phương tiện khác

b) Tính xác suất bạn An đến trường bằng xe bus? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

Bài 2 (1 điểm): Thực hiện phép tính(hợp lí nếu có):

a) $\frac{5}{7} \cdot \frac{-2}{11} + \frac{5}{7} \cdot \frac{-9}{11}$

b) $(2,75 + 48 - 10,75) : (3,45 - 3,65)$

Bài 3 (1 điểm): Tìm x:

a) $x - \frac{4}{9} = \frac{5}{18}$

b) $(2,5 \cdot x - 35) : \frac{3}{14} = -70$

Bài 4 (1,5 điểm): Bạn An đọc một cuốn sách dày 360 trang trong ba ngày. Ngày thứ nhất, An đọc được $\frac{1}{3}$ tổng số trang sách. Ngày thứ hai An đọc được 40% số trang sách còn lại sau ngày thứ nhất.

a) Hỏi ngày thứ ba An đọc được bao nhiêu trang sách?

b) Số trang sách An đọc ngày thứ ba chiếm bao nhiêu phần trăm tổng số trang sách của cuốn sách?

Bài 5 (2 điểm):

a) Vẽ góc $\widehat{xBy}$ có số đo bằng 125° . Góc $\widehat{xBy}$ là góc nhọn, góc vuông hay góc tù?

b) Trên Ox lấy hai điểm A, C sao cho $OC = 4$ cm, $OA = 10$ cm. Gọi E là trung điểm của đoạn thẳng AC. Tính EA?

Bài 6 (0,5 điểm): Cho $A = \frac{24}{11.23} + \frac{15}{23.19} + \frac{11}{19.30} + \frac{1}{15.5}$. So sánh A với 0,18

.....Chúc các con làm bài tốt.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II. Năm học 2023-2024
Môn Toán 6
Đề 603

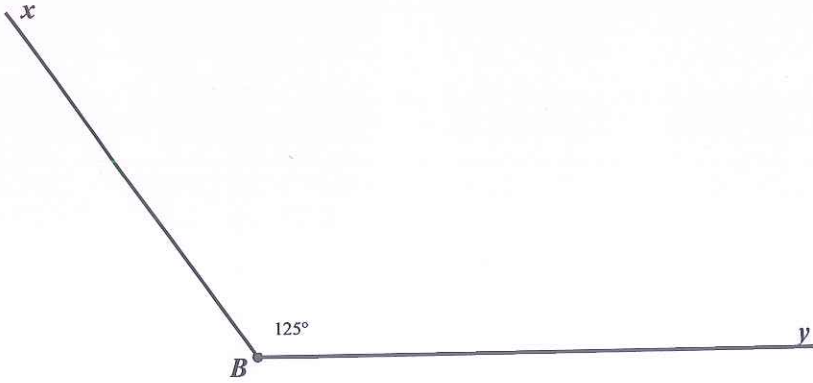
I. Trắc nghiệm: 3 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	A	B	D	A	A	B	B	A	D	B	D

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

II. Tự luận: 7 điểm

Bài	Đáp án	Biểu điểm
Bài 1 (1 điểm)	a) Có 6 buổi học bạn An đi bằng phương tiện khác	0,5 đ
	b) Xác suất bạn An đến trường bằng xe bus (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất) xấp xỉ 0,3	0,5đ
Bài 2 (1 điểm)	a) $\frac{5}{7} \cdot \frac{-2}{11} + \frac{5}{7} \cdot \frac{-9}{11}$ $= \frac{5}{7} \cdot (\frac{-2}{11} + \frac{-9}{11})$ $= \frac{-5}{7}$	0,5 đ
Bài 3 (1 điểm)	b) $(2,75 + 48 - 10,75) : (3,45 - 3,65)$ $= 40 : (-0,25) = -160$	0,5 đ
Bài 3 (1 điểm)	a) $x - \frac{4}{9} = \frac{5}{18}$ $x = \frac{5}{18} + \frac{4}{9}$ $x = \frac{13}{18}$	0,5 đ
	b) $(2,5 \cdot x - 35) : \frac{3}{14} = -70$ $x = 8$	0,5 đ
Bài 4 (1,5 điểm)	a) Số trang sách bạn An đọc ngày thứ nhất là : 120 trang sách Số trang sách còn lại là : $360 - 120 = 240$ trang	0,5 đ
	Số trang sách bạn An đọc ngày thứ 2 là : $240 \cdot 40\% = 96$ trang Số trang sách bạn An đọc ngày thứ 3 là : $360 - 120 - 96 = 144$ trang	0,5 đ

	c) Tỉ số phần trăm số trang sách An đọc ngày thứ ba so với tổng số trang sách của cuốn sách là $\frac{144}{360} \cdot 100\% = 40\%$	0,5 đ
Bài 5 (2 điểm)	a) Vẽ đúng góc xBy có số đo bằng 125° . Góc xBy là góc tù	0,75đ
		0,25đ
	b) Hình vẽ	
	 Lập luận điểm C nằm giữa hai điểm O và A nên ta có: $OC + CA = OA$ $4 + CA = 10$ $CA = 10 - 4 = 6 \text{ (cm)}$ Vì Điểm E là trung điểm của AC $\Rightarrow AE = AC : 2 = 6 : 2 = 3 \text{ cm}$	0,5 đ
Bài 6 (0,5 điểm)	$A = \frac{24}{11.23} + \frac{15}{23.19} + \frac{11}{19.30} + \frac{1}{15.5}$ $\frac{1}{2} \cdot A = \frac{12}{11.23} + \frac{15}{23.38} + \frac{22}{38.60} + \frac{40}{60.100}$ $A = \left(\frac{1}{11} - \frac{1}{100}\right) \cdot 2 < 0,18$	0,25đ
		0,25đ

* Các cách khác làm đúng vẫn được điểm tối đa



BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Nguyễn Thị Hương Giang